

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 39/2017/HSST

Ngày: 17/8/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG - TỈNH LÂM ĐỒNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Trần Quang Cảnh**

- Các hội thẩm nhân dân:

1- Ông **Ya Tiến**.

2- Ông **Nguyễn Hoàng Sơn**.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Lê Thị Kim Ngân** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Đơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên toà: ông **Phạm Duy Lợi** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 17/8/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng đã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2017/HSST ngày 20/7/2017, đối với bị cáo:

Hà Thị Th, sinh năm: 1983; Hộ khẩu thường trú: thôn Lạc Nghiệp – Tu Tra – Đơn Dương - Lâm Đồng; học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông: Hà Văn Mạnh, sinh năm 1957 và con bà Hồ Thị Khanh, sinh năm 1957, hiện ở Mỹ Trinh - Phù Mỹ - Bình Định; Chị em ruột: có 06 người, lớn sinh năm 1980, nhỏ sinh năm 1993, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Chồng: Phạm Ngọc T, sinh năm 1975 hiện ở Phường Đông Hưng Thuận – quận 12 – tp Hồ Chí Minh; Con: có 02 người, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đơn Dương từ ngày 14/5/2017 đến nay. Có mặt.

Người bị hại:

Lê Thị Bích H, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: số 01 Lạc Thạnh – Tu Tra – Đơn Dương – Lâm Đồng. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Phạm Ngọc T, sinh năm: 1975;

Địa chỉ: Phường Đông Hưng Thuận – quận 12 – tp Hồ Chí Minh (có mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do quen biết nhau từ trước nên từ cuối năm 2011 đến giữa tháng 4 năm 2012 Hà Thị Th đã mượn tiền của bà Lê Thị Bích H ở Lạc Thạnh – Tu Tra – Đơn Dương tổng cộng 06 lần với tổng số tiền là 125.000.000 triệu đồng. Mỗi lần vay mượn Hà

Thị Thều ký vào sổ vay mượn của bà Hoa và hẹn thời gian trả cụ thể. Tuy nhiên đến hạn thì Thắm không trả tiền cho bà Hoa, sau đó bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 05/02/2013 bà Lê Thị Bích H đã có đơn tố cáo hành vi của Hà Thị Thắm. Đến ngày 14/05/2017 Hà Thị Th bị bắt theo lệnh truy nã.

Tại bản cáo trạng số 34/KSĐT ngày 20/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố bị cáo Hà Thị Th về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 140 bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Hà Thị Th phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 140 Bộ luật Hình sự. Đề nghị áp dụng điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 tháng 30 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Cũng như ở giai đoạn điều tra, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận từ cuối năm 2011 đến giữa tháng 4/2012 bị cáo có vay mượn tiền của bà Lê Thị Bích H với tổng số tiền là 125.000.000đ nhưng do làm ăn thất bại không có khả năng trả nợ cho bà Hoa nên bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương với mục đích trốn tránh nghĩa vụ trả nợ cho bà Hoa. Đến ngày 14/5/2017 bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã.

Người bị hại bà Lê Thị Bích H xác định lời khai của bị cáo là đúng. Bà cho bị cáo vay tổng cộng 06 lần với số tiền 125.000.000đ, mỗi lần vay mượn các bên có viết giấy và hẹn thời gian trả nợ. Tuy nhiên khi đến hạn trả nợ bị cáo lại bỏ trốn và sang nhượng nhà đất cho người khác nhằm trốn tránh nghĩa vụ trả nợ cho bà. Đến nay bà đã được bị cáo bồi thường số tiền 125.000.000đ và xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phạm Ngọc T trình bày ông là chồng của bị cáo. Việc bị cáo vay mượn tiền của bà H ông không biết, tuy nhiên khi bị cáo bị bắt và bị truy tố trước pháp luật ông đã tự nguyện mang số tiền 125.000.000đ để bồi thường cho bà Lê Thị Bích H, ông không có tranh chấp gì với bị cáo về số tiền đã bồi thường thay cho bị cáo.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người bị hại về việc bị cáo đã có hành vi vay mượn số tiền 125.000.000đ của bị hại sau đó bỏ trốn nhằm chiếm đoạt số tiền đã vay, phù hợp với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án; hành vi này của bị cáo đã đủ dấu hiệu phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 140 Bộ luật Hình sự; cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến tài sản của chủ sở hữu, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân. Sau khi vay mượn tiền bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã vì vậy cần phải có mức án nghiêm minh đối với bị cáo và nhất thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt về sau.

Tuy vậy, qua xem xét cũng nhận thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có con còn nhỏ nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp. Bị cáo phạm tội song có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự nên cũng cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự áp dụng khung hình phạt liền kề nhẹ hơn cho bị cáo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo nhờ chồng là Phạm Ngọc T bồi thường số tiền 125.000.000đ cho bà Lê Thị Bích H. Sau khi nhận đủ số tiền trên bà Hoa không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét đến.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Hà Thị Th** phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 140, điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Thị Th.

Xử phạt bị cáo Hà Thị Th 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2017.

Về án phí: Căn cứ Điều 98, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Hà Thị Th phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm về hình sự.

Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Chi cục THA dân sự Đơn Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(**Trần Quang Cảnh** đã ký)